

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-BLĐTBXH ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban*

*hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 128/TTr-SLĐTBXH ngày 11/02/2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Lai Châu tại địa chỉ: <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V4, CB;
- VNPT Lai Châu: (để p/h);
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tống Thanh Hải**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH LAI CHÂU**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực quản lý lao động nước ngoài</b>				
1	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.</li> <li>- Điện thoại: 0213.3796.888</li> </ul> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.</li> </ul> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến mức độ 4 tại Cổng dịch vụ công trực tuyến – Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Lai Châu Địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a></li> <li>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính công ích.</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;</li> <li>- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ LĐTBXH quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> </ul>

2	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.</li> <li>- Điện thoại: 0213.3796.888</li> </ul> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.</li> </ul> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến mức độ 4 tại Cổng dịch vụ công trực tuyến – Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Lai Châu Địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a></li> <li>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính công ích.</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;</li> <li>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> </ul>
---	--	--	--	----------------	--

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH LAI CHÂU**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực quản lý lao động nước ngoài</b>	
1	<p>Đăng ký hợp đồng lao động thực tập dưới 90 ngày</p> <p><b>Thời gian giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</b></p>	<pre> graph TD     A([Doanh nghiệp]) --&gt; B[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     B --&gt; C[Phòng QLLĐ-GDNN (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     C --&gt; D[Phòng QLLĐ-GDNN (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 02 ngày]     D --&gt; E[Phòng QLLĐ-GDNN (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     E --&gt; F[Văn phòng Sở (kiểm tra thể thức VB) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     F --&gt; G[Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     G --&gt; H[Lãnh đạo Sở (ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     H --&gt; I[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (trả kết quả)]     I --&gt; A     </pre>

2

Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết  
**Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

